

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025 - 2026

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024;

Căn cứ Quyết định 988/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6 phổ thông dân tộc nội trú và lớp 10 THPT các năm học 2023-2024, 2024-2025, 2025-2026;

Thực hiện Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh trung học phổ thông và phổ thông dân tộc nội trú năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 610/SGDDĐT-GDPT ngày 23/4/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc hướng dẫn tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 198/QĐ-SGDĐT ngày 29/4/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc ban hành quy định địa bàn tuyển sinh, mã nhóm xét tuyển và phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú, trường trung học phổ thông công lập năm học 2025-2026;

Trường THCS và THPT Hoàn Mô xây dựng Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2025-2026 như sau:

I. TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2025-2026

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Thực hiện theo Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 6 trường PTDTNT và lớp 10 trung học phổ thông các năm học 2023-2024, 2024-2025, 2025-2026.

1.1. Số lớp: 03 lớp.

1.2. Số học sinh: 135 học sinh

2. Địa bàn tuyển sinh

Học sinh đã tốt nghiệp THCS các trường có cấp THCS thuộc địa bàn tuyển sinh gồm: trường THCS Đồng Tâm, THCS và THPT Hoàn Mô, TH-THCS Đồng Văn hoặc học sinh thường trú tại các xã Đồng Văn, xã Hoàn Mô, xã Đồng Tâm.

3. Phương thức tuyển sinh

- Tổ chức thi tuyển khi có số học sinh đăng ký dự tuyển cao hơn chỉ tiêu tuyển sinh; xét tuyển đối với trường hợp còn lại.

4. Đăng ký tuyển sinh

4.1. Đăng ký tuyển sinh

- Học sinh đang học lớp 9 năm học 2024-2025 thuộc địa bàn tuyển sinh của trường THCS và THPT Hoàn Mô đăng ký trực tuyến trên hệ thống tuyển sinh đầu cấp tại địa chỉ: <https://quangninh.tsd.edu.vn>

- Đối với các trường hợp khác: đăng ký trực tiếp tại trường THCS và THPT Hoàn Mô.

4.2. Thời gian đăng ký tuyển sinh

- Từ ngày 05/5/2025 - 10/5/2025.

5. Chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích

5.1. Chế độ tuyển thẳng

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 14 Quy chế tuyển sinh, tuyển thẳng các đối tượng sau đây:

- a) Học sinh trường Phổ thông DTNT cấp THCS;
- b) Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người¹;
- c) Học sinh là người khuyết tật;

d) Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật².

e) Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chọn cử.

5.2. Chế độ cộng điểm ưu tiên

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 14 Quy chế tuyển sinh, cụ thể:

¹ Dân tộc thiểu số rất ít người bao gồm 16 dân tộc: Công, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chút, Ó Đu, Bơu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thèn, La Hủ.

² Học sinh đạt giải hoặc huy chương trong các cuộc thi cấp quốc gia và quốc tế trong các năm học cấp THCS, bao gồm: Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc, các giải thể thao dành cho học sinh phổ thông toàn quốc; Cuộc thi Khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia; Cuộc thi “Viết thư quốc tế UPU”; ... và các cuộc thi khác được Sở GDĐT căn cứ Quy chế tuyển sinh để xem xét, quyết định.

Điểm ưu tiên được cộng vào cho tổng điểm xét tuyển cho từng nhóm đối tượng. Cụ thể:

a) Nhóm đối tượng 1 (cộng 2,0 điểm)

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b) Nhóm đối tượng 2 (cộng 1,5 điểm)

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Nhóm đối tượng 3 (cộng 1,0 điểm)

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn³.

5.3. Chế độ khuyến khích

Thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 14 Quy chế tuyển sinh.

a) Đối tượng được cộng điểm khuyến khích: Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định tại điểm d, Mục 5.1.

³ Gồm 12 thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2025

b) *Điểm khuyến khích được cộng vào ĐTX (tổng điểm xét tuyển):* Giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

*** Lưu ý:**

- Học sinh đăng ký tuyển thẳng vào trường nào phải thuộc đối tượng tuyển sinh và địa bàn tuyển sinh của trường đó;

- Học sinh thuộc các đối tượng ưu tiên khác nhau thì chỉ được cộng điểm ưu tiên ở đối tượng có mức điểm ưu tiên cao nhất;

- Học sinh thuộc các đối tượng khuyến khích khác nhau thì chỉ được cộng điểm khuyến khích ở đối tượng có mức điểm khuyến khích cao nhất.

6. Quy định xét tuyển

6.1. Sử dụng phương thức thi tuyển

a) *Điểm xét tuyển (ĐXT)*

$\text{ĐXT} = \text{Tổng điểm 03 bài thi (Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ)} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)} + \text{Điểm khuyến khích (nếu có)}$
--

Điểm bài thi tính theo thang điểm 10 (mười), hệ số 1 (một) đối với mỗi môn; điểm ưu tiên, khuyến khích quy định tại Mục 5.2, 5.3 của Kế hoạch này.

b) *Nguyên tắc xét tuyển*

- Chỉ xét tuyển đối với học sinh có hồ sơ dự tuyển và đủ điều kiện dự tuyển; có đủ bài thi theo quy định; không vi phạm Quy chế thi trong Kỳ thi tuyển sinh đến mức hủy kết quả thi; không có bài thi bị 0 (không) điểm.

- Căn cứ vào điểm xét tuyển (ĐXT), xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng vẫn nhiều thí sinh có ĐXT bằng nhau thì tiếp tục xét theo thứ tự ưu tiên (các chỉ số phụ): (1) Tổng điểm bài thi 03 môn cao hơn; (2) Trung bình cộng của điểm quy đổi kết quả rèn luyện trong 4 năm THCS cao hơn; (3) Trung bình cộng của ĐTBmôn của các môn Toán, Ngữ văn năm học lớp 9 cao hơn, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại lớp đó.

6.2. Sử dụng phương thức xét tuyển

Căn cứ xét tuyển là kết quả rèn luyện và kết quả học tập các năm học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS của đối tượng tuyển sinh⁴ để quy đổi thành điểm, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó. Cụ thể quy đổi như sau:

- Kết quả rèn luyện và kết quả học tập đều đạt mức Tốt: **10,0 điểm**.

⁴ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 22/7/2021

- Một trong kết quả rèn luyện và kết quả học tập đạt mức Tốt, còn lại đạt mức Khá: **9,0 điểm**.
- Kết quả rèn luyện và kết quả học tập đều đạt mức Khá: **8,0 điểm**.
- Một trong kết quả rèn luyện và kết quả học tập đạt mức Khá, còn lại đạt mức Đạt: **7,0 điểm**.
- Kết quả rèn luyện và kết quả học tập đều đạt mức Đạt: **6,0 điểm**.
- Các trường hợp còn lại: **5,0 điểm**.

$$\text{ĐXT} = \text{Tổng điểm quy đổi kết quả rèn luyện và kết quả học tập} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)} + \text{Điểm khuyến khích (nếu có)}$$

Trường hợp các học sinh có ĐXT bằng nhau thì tiếp tục sử dụng đến chỉ số phụ theo thứ tự: Tổng điểm quy đổi năm lớp 9 cao hơn; Tổng ĐTBm của các môn Toán, Ngữ văn năm học lớp 9 cao hơn.

7. Tổ chức thi tuyển, xét tuyển và công bố kết quả

7.1. Môn thi, nội dung thi, lịch thi

- Môn thi: Ngữ văn, Toán và Ngoại ngữ
- Nội dung thi⁵ nằm trong chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, chủ yếu là lớp 9. Điểm mỗi môn thi tính theo thang điểm 10 (mười)
- Lịch thi: từ ngày 01 - 02/6/2025

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài
01/6/2025	Sáng	Ngữ văn	120 phút
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút
02/6/2025	Sáng	Toán	120 phút

7.2. Công bố kết quả tuyển sinh

- a) Công bố danh sách tuyển thẳng: Ngày 25/5/2025
- b) Công bố điểm thi và dự kiến điểm chuẩn: Ngày 15/6/2025
- c) Công bố điểm phúc khảo và điểm chuẩn: Ngày 22/6/2025
- d) Công bố kết quả tuyển sinh: Ngày 01/7/2025 đối với trường tuyển sinh bằng phương thức thi tuyển; ngày 20/7/2025 đối với trường tuyển sinh bằng phương thức xét tuyển.

II. HỒ SƠ NHẬP HỌC

⁵ Quy định nội dung thi cho các môn ban hành kèm theo Quyết định số 1552/QĐ-SGDĐT ngày 05/11/2024 của Sở GDĐT



1. Phương án tổ chức dạy học năm học 2025 - 2026

1.1. Các môn học và các hoạt động giáo dục bắt buộc đối với lớp 10 năm học 2025-2026:

Các môn học bắt buộc: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục QPAN.

Các hoạt động giáo dục bắt buộc: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục địa phương.

1.2. Các môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập tương ứng với từng lớp dự kiến như sau:

Lớp	Các môn học lựa chọn	Các chuyên đề học tập
10A1	Sinh học, Vật lí, Công nghệ (Trồng trọt), Địa lí	Toán, Vật lí, Sinh học
10A2	Sinh học, Tin học, Hóa học, GDKT-PL	Toán, Sinh học, Hóa học.
10A3	Hóa học, Tin học, Địa lí, GDKT-PL	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí

c) Lưu ý:

Môn Ngoại ngữ 2 hoặc tiếng dân tộc: Không lựa chọn.

Các môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập từng lớp có thể điều chỉnh phù hợp với nhu cầu học sinh và điều kiện thực tế về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường.

2. Hồ sơ nhập học

Học sinh nộp hồ sơ nhập học trực tiếp tại trường THCS và THPT Hoàn Mô. Hồ sơ gồm:

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ, có chứng thực theo quy định.
- Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở (đối với học sinh tốt nghiệp trước năm 2025) hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (đối với học sinh tốt nghiệp năm 2025) - nộp bản chính.
- Học bạ cấp THCS (bản chính) hoặc Kế hoạch giáo dục cá nhân (Đối với học sinh khuyết tật giáo dục hòa nhập)
- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, tuyển thẳng do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).
- Giấy xác nhận thông tin nơi cư trú (trong trường hợp có liên quan đến điều kiện dự tuyển).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban lãnh đạo nhà trường

- Xây dựng Phương án, Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026.

- Thành lập Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026. Tổ chức, phổ biến các văn bản hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đăng ký trực tuyến, bao gồm: Thông tin học sinh, nguyện vọng xét tuyển, minh chứng kèm theo. Chỉ thực hiện phê duyệt khi có đầy đủ minh chứng hợp lệ, đúng quy định, được nộp trong thời gian đăng ký dự tuyển; từ chối đối với các hồ sơ sai lệch thông tin, thiếu minh chứng, đồng thời hướng dẫn học sinh điều chỉnh; chốt, thông báo công khai danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển trước ngày 20/5/2025.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết đảm bảo tổ chức tuyển sinh, tổ chức thi theo quy định. Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên có đủ tiêu chuẩn, đảm bảo đúng quy định làm nhiệm vụ thi theo điều động của Sở GDĐT.

- Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh đề xuất danh sách trúng tuyển trình Sở GDĐT phê duyệt ngay sau khi Sở GDĐT công bố điểm phúc khảo và điểm chuẩn.

- Thực hiện công khai các thông tin tuyển sinh và kết quả tuyển sinh theo quy định đảm bảo cha mẹ học sinh, học sinh nắm rõ để thực hiện.

- Triển khai đầy đủ, nghiêm túc các hướng dẫn của Sở GDĐT về tổ chức tuyển sinh và các nội dung liên quan; báo cáo kết quả tuyển sinh;

- Liên hệ, phối hợp với các đơn vị liên quan để tổ chức kỳ thi an toàn.

2. Tổ Văn phòng

- Đặt ấn phẩm thi qua công ty Sách - Thiết bị trường học Quảng Ninh, đảm bảo đầy đủ, đúng mẫu.

- Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo đúng quy định.

- Đảm bảo vệ sinh khu vực thi sạch, đẹp; an ninh trật tự tốt.

- Thường trực và đảm bảo an toàn về công tác y tế. Tổ chức rà soát trang thiết bị, cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ cho công tác phòng chống dịch đảm bảo an toàn.

- Căn cứ phương án phòng chống dịch của nhà trường phối hợp với trạm y tế đảm bảo sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, học sinh trong suốt kỳ thi.

- Bố trí phòng chăm sóc y tế đảm bảo đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho việc chăm sóc sức khỏe cán bộ, thí sinh trong thời gian diễn ra kỳ thi.

3. Ban chấp hành Đoàn thanh niên

- Căn cứ kế hoạch tuyển sinh, xây dựng phương án bố trí lực lượng đoàn

viên thanh niên hỗ trợ trong công tác tổ chức, chuẩn bị cơ sở vật chất, vệ sinh, công tác phòng chống dịch.

- Phối hợp nhắc nhở phụ huynh, thí sinh thực hiện nghiêm túc các quy định về trật tự an toàn giao thông, an toàn phòng chống dịch bệnh.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026 của Trường THCS và THPT Hoàn Mô. Nhà trường thông tin đến quý phụ huynh, học sinh và các trường có cấp THCS thuộc địa bàn tuyển sinh. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc liên hệ đồng chí Bùi Thị Thảo - Phó Hiệu trưởng (số điện thoại: 0912165018), đồng chí Vi Nhật Thảo - Cán bộ phụ trách tuyển sinh (số điện thoại: 0813245423) hoặc qua email: c23hoanhmo@quangninh.edu.vn để cùng phối hợp giải quyết. Thông tin về Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025 - 2026 được đăng tải tại website: <http://c23hoanhmo.edu.vn>.

Nơi nhận:

- Hội đồng trường, Ban lãnh đạo (c/d);
- Các trường có cấp THCS địa bàn tuyển sinh (t/b);
- Website, Fanpage trường (t/b);
- Các tổ, nhóm CM, giáo viên (t/h);
- Học sinh, cha mẹ học sinh;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đặng Quốc Việt

**PHỤ LỤC I****LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2025-2026**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-THCS&THPTM, ngày 02/5/2025 của trường THCS và THPT Hoành Mô)

STT	Công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Cấu hình nhóm xét tuyển, nhập chỉ tiêu theo nhóm xét tuyển và các thông tin tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026	Phụ trách phần mềm tuyển sinh (V.Thảo)	28 - 29/4/2025
2	Nhận hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh tự do; nhập thông tin hồ sơ của thí sinh tự do	Phụ trách phần mềm tuyển sinh (V.Thảo)	05 - 10/5/2025
3	Kiểm tra, sửa chữa, sai sót (nếu có), phê duyệt hồ sơ đăng ký	HĐ tuyển sinh	15 - 18/5/2025
4	Thông báo công khai những học sinh không đủ điều kiện dự thi, tuyển thẳng.	HĐ tuyển sinh	15 - 18/5/2025
5	Thông báo danh sách học sinh trúng tuyển thẳng vào trường THCS và THPT Hoành Mô	Sở GDĐT	25/5/2025
6	Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026 (nếu thi tuyển)	HĐCT	01/6 - 02/6/2025
7	Công bố điểm thi và dự kiến điểm chuẩn	Sở GDĐT	15/6/2025
8	Thu nhận đơn phúc khảo	HĐ tuyển sinh	Chậm nhất 16h00, ngày 17/6/2025
10	Công bố điểm phúc khảo, điểm chuẩn tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT tuyển sinh bằng phương thức thi tuyển	Sở GDĐT	22/6/2025
11	Công bố kết quả tuyển sinh của các trường THPT tuyển sinh bằng phương thức thi tuyển	Sở GDĐT	01/7/2025
12	Tổ chức tiếp nhận hồ sơ của thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển	HĐ tuyển sinh	03 - 12/7/2025
13	Báo cáo số lượng thí sinh nộp hồ sơ, danh sách thí sinh không đến nhập học, đề xuất phương án hạ điểm chuẩn (nếu có)	HĐ tuyển sinh	13/7/2025
14	Tuyển bổ sung cho đủ chỉ tiêu (nếu có)	HĐ tuyển sinh	13 - 15/7/2025
15	Công bố điểm chuẩn tuyển sinh lần 2 Phê duyệt danh sách trúng tuyển (nếu xét tuyển)	Sở GDĐT	Trước ngày 20/7/2025